

SƠ YẾU LÝ LỊCH



Số hiệu cán bộ, công chức

Nam, nữ: Nam

1) Họ và tên khai sinh: TRẦN ĐỨC TÂN

2) Các tên gọi khác: Không

3) Cấp ủy hiện tại: UV BTV Đảng ủy TCT, Cấp ủy kiêm: Phó BT ĐB CQ TCT
 Chức vụ (Đảng, đoàn thể, Chính quyền, kể cả chức vụ kiêm nhiệm): UV BTV Đảng ủy TCT;
 Chủ tịch Công đoàn TCT; Trưởng ban Tổ chức ĐU, Giám đốc Ban TCNS TCT.

4) Sinh ngày: 08 tháng 04 năm 1976.

5) Nơi sinh: Xã Tân Lý, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam.

6) Quê quán: Xã Mỹ Thắng, Huyện Mỹ Lộc, Tỉnh Nam Định

7) Nơi ở hiện nay (Xã, huyện, tỉnh hoặc số nhà, đường phố, TP): Phòng 2706 tòa T7, khu đô thị Time City, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hoàng Mai, Hà Nội. Điện thoại: 0913571527

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (Số nhà, đường phố, thành phố; xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh: Số 6A9 Đầm Trấu – Bạch Đằng – Hai Bà Trưng – Hà Nội

8) Dân tộc: (Kinh, Tày, Mông, Ê đê...): Kinh. 9) Tôn giáo: Không

10) Thành phần gia đình xuất thân: Công chức

(Ghi là công nhân, nông dân, cán bộ, công chức, trí thức, quân nhân, dân nghèo thành thị, tiểu thương, tiểu chủ, tư sản ...)

11) Nghề nghiệp bản thân trước khi được tuyển dụng: Kỹ sư Điện tử Viễn thông

(Ghi nghề được đào tạo hoặc công nhân (thợ gi), làm ruộng, buôn bán, học sinh, ...)

12) Ngày được tuyển dụng: 01/09/1999. Vào cơ quan nào, ở đâu: Tổng công ty Sông Đà, Hà Nội

13) Ngày vào cơ quan hiện đang công tác: 01/09/1999. Ngày tham gia cách mạng: / /

14) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 02/01/2002. Ngày chính thức: 02/01/2003.

15) Ngày tham gia các tổ chức chính trị, xã hội:
 (Ngày vào Đoàn TNCSHCM, Công đoàn, Hội)

16) Ngày nhập ngũ: ... / ... / Ngày xuất ngũ: ... / ... / Quân hàm, chức vụ cao nhất (năm):

17) Trình độ học vấn: Giáo dục phổ thông: 12/12. Học hàm, học vị cao nhất: Kỹ sư Điện tử viễn thông
 (Lớp mấy) (GS, PGS, TS, PTS, Thạc sĩ, Cử nhân, Kỹ sư ... năm nào, chuyên ngành gì)

- Lý luận chính trị: Cao cấp.

Ngoại ngữ: Tiếng Anh

(Cử nhân, Cao cấp, Trung cấp, Sơ cấp)

(Anh (A/B/C/D) Nga (A/B/C/D) Pháp (A/B/C/D) ...)

18) Công tác chính đang làm: Giám đốc Ban Tổ chức Nhân sự TCT

19) Ngạch công chức: Mức lương: 6.102.800 đ. Ngày hưởng: 1/1/2022. Phụ cấp chức vụ: 1.254.000 đ.

20) Danh hiệu được phong (năm nào):

21) Sở trường công tác: Công nghệ thông tin. Công việc đã làm lâu nhất: Công nghệ thông tin

22) Khen thưởng: Bằng khen Thủ tướng Chính phủ năm 2015.

23) Kỷ luật (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể, Cấp quyết định, năm nào, lý do, hình thức, ...): Không

24) Tình trạng sức khỏe: Tốt. Cao: 1m 69, Cân nặng: 60 (kg), Nhóm máu: O

25) Số chứng minh nhân dân: 036076009605. Thương binh loại: Gia đình liệt sĩ:

26) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ

Tên trường	Ngành học hoặc tên lớp học	Thời gian học	Hình thức học	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Đại học Bách Khoa Hà Nội	Điện tử Tin học	Từ tháng 9/1994 đến 6/1999	Chính qui	Kỹ sư
Học viện CTQG Hồ Chí Minh	Lý luận chính trị cao cấp	Từ tháng 11/2015 đến tháng 4/2016	Tại chức	Cao cấp

Ghi chú: Hình thức học: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng .../ Văn bằng: Tiến sĩ, Phó tiến sĩ, Thạc sĩ, Cử nhân, Kỹ sư ...

27) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể)
- Từ 09/1999 -09/2001	Chuyên viên Phòng Công nghệ Thông tin thuộc Tổng công ty Sông Đà.
- Từ 09/2001 - 06/2004	Phó trưởng phòng Tư vấn & DV CNTT, Phó Bí thư Đoàn TN Trung tâm NC&UD Khoa học Công nghệ Sông Đà. Tổng công ty Sông Đà
- Từ 06/2004 – 12/2007	Phó Giám đốc Ban, phụ trách CNTT TCT, Ban QLDA Tin học TCT. Bí thư Đoàn Thanh niên Cơ quan TCT. Tổng công ty Sông Đà
- Từ 01/2008 - 11/2009	Quản trị mạng, Phụ trách CNTT TCT – Văn phòng TCT. Bí thư Đoàn thanh niên Cơ quan Tổng công ty, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên TCT, Phó Chủ tịch Hội LHTN VN Tổng công ty, UV BCH Công đoàn Cơ quan TCT. Tổng công ty Sông Đà
- Từ 12/2009 – 03/2011	Phó trưởng phòng, Phụ trách CNTT TCT, Phòng Quản lý Kỹ thuật Tập đoàn. Phó Bí thư Đoàn Thanh niên TCT, Phó Chủ tịch Hội LHTN TCT. Tổng công ty Sông Đà
- Từ 03/2011 – 10/2012	Phó Giám đốc Ban Quản lý Kỹ thuật Công nghệ Tập đoàn, Phụ trách CNTT Tập đoàn. Phó Ban tuyên giáo Đảng ủy Tập đoàn (từ tháng 2/2012); Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Tập đoàn, Phó Chủ tịch Hội LHTN Tập đoàn. Tập đoàn Sông Đà
- Từ 11/2012 – 10/2013	Phó Chánh văn phòng TCT, phụ trách CNTT TCT; Bí thư Đoàn Thanh niên TCT (từ tháng 8/2012). Tổng công ty Sông Đà
- Từ 10/2013 đến 4/2017	Quyền Giám đốc Ban CNTT TCT; Bí thư Đoàn TN TCT. Tổng công ty Sông Đà. UV BCH Đảng bộ TCT
- Từ 4/2017 đến 5/2020	Chánh Văn phòng Tổng công ty Sông Đà. Phó Chủ tịch Công đoàn TCT. UV BCH Đảng bộ TCT
- Từ 5/2020 đến 9/2020	Chánh Văn phòng kiêm Phó Giám đốc Ban TCNS TCT Sông Đà. Phó CT CĐ TCT. UV BCH Đảng bộ TCT
- Từ 10/2020 đến 04/2022	Giám đốc Ban Tổ chức Nhân sự TCT; Phó Chủ tịch Công đoàn TCT. UV BTV Đảng ủy TCT.
- Từ 05/2022 đến 6/2023	Giám đốc Ban Tổ chức Nhân sự TCT; Chủ tịch Công đoàn TCT. UV BTV Đảng ủy.
- Từ 6/2023 đến nay	Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy; Giám đốc Ban Tổ chức Nhân sự TCT; Chủ tịch Công đoàn TCT. UV BTV Đảng ủy.

28) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN

a) Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì:

Không

b) Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (Cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc ...)

Không

29) QUAN HỆ VỚI NƯỚC NGOÀI

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu...?):

Không

- Có thân nhân (Bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ ...)?

Không

30) QUAN HỆ GIA ĐÌNH

a) Về bản thân: Bố, Mẹ, Vợ (chồng), các con, anh chị em ruột

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị-xã hội...
Bố	Trần Xuân Giai	1948	Quê quán: Mỹ Thắng, Mỹ Lộc, Nam Định; Nghề nghiệp: Kỹ sư Thủy lợi. Chức danh: Đảng viên Đảng CSVN. Đơn vị công tác, học tập: Cán bộ nghỉ hưu. Nơi ở: 38 Vị Hoàng - Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định.
Mẹ	Nguyễn Thị La	1953	Quê quán: Xã Tân Lý, Lý Nhân, Hà Nam; Nghề nghiệp: Y sỹ dược. Đơn vị công tác: Cán bộ nghỉ hưu. Nơi ở: 38 Vị Hoàng - Thành phố ND, Tỉnh Nam Định.
Vợ	Đào Thị Tuyết Nhung	1981	Quê quán: Vĩnh Bảo, Hải Phòng; Nghề nghiệp: Cử nhân TCKT. Đảng viên Đảng CSVN. Chức danh, Đơn vị công tác: Trưởng bộ phận kế toán, Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei. Nơi ở: Phòng 2706 tòa T7, khu đô thị Time City, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.
Con trai	Trần Đức Thịnh	2006	Quê quán: Mỹ Thắng, Mỹ Lộc, Nam Định. Học sinh lớp 12 Trường THPT Vinschool Hà Nội; Nơi ở: Phòng 2706 tòa T7, khu đô thị Time City, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.
Con trai	Trần Xuân Khánh	2012	Quê quán: Mỹ Thắng, Mỹ Lộc, Nam Định. Học sinh lớp 6 Trường THCS Vinschool Hà Nội; Phòng 2706 tòa T7, khu đô thị Time City, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hoàng Mai, Hà Nội.
Em ruột	Trần Anh Tuấn	1981	Quê quán: Mỹ Thắng, Mỹ Lộc, Nam Định; Đảng viên Đảng CSVN. Nghề nghiệp: Kỹ sư hóa dầu. Chức danh, Đơn vị công tác: Giám đốc Chi nhánh Đông đô Hà Nội - PVOil Hà Nội; Nơi ở: 45 ngách 290/5 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.

b) Bố, Mẹ, anh chị em ruột (bên vợ hoặc chồng):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị-xã hội...
Bố vợ	Đào Quang Vinh	1960	Quê quán: Cổ Am, Vĩnh Bảo, Hải Phòng. Nghề nghiệp: bán hàng, Đơn vị công tác: Bán hàng ở nhà. Nơi ở: Số 13 Nguyễn Khuyến, Đống Đa, Hà Nội. Đã chết năm 2010.
Mẹ vợ	Nguyễn Thị Thanh	1960	Quê quán: Xã Đại Thắng, Phú Xuyên, Hà Nội. Nghề nghiệp: Nội trợ, Đơn vị công tác: Nội trợ ở nhà. Nơi ở: Số 13 Nguyễn Khuyến, Đống Đa, Hà Nội.
Em vợ	Đào Mạnh Hùng	1983	Quê quán: Cổ Am, Vĩnh Bảo, Hải Phòng. Nghề nghiệp: Tốt nghiệp lớp 12/12., Đơn vị công tác: Bán hàng. Nơi ở: Số 13 Nguyễn Khuyến, Đống Đa, Hà Nội.

587
 NG
 G TY
 GĐ.
 .TCP
 AN - T

31) HOÀN CẢNH KINH TẾ GIA ĐÌNH

- Quá trình lương của bản thân:

Tháng/năm:	11/1999	10/2001	10/2004	01/2008	01/2011	9/2014
Ngạch/bậc:	1/8	2/8	3/8	4/8	5/8	6/8
Hệ số lương:	1,86	2,10	2,96	3,27	3,58	3,89

Tháng/năm:	1/1/2016	1/4/2018	1/1/2019	1/1/2020	01/01/2022 đến nay
Mức lương	4.830.000 đ	4.975.000 đ	5.183.200 đ	5.810.200 đ	6.102.800 đ
Phụ cấp chức vụ:	690.000 đ	1.194.000 đ	1.254.000 đ	1.254.000 đ	1.254.000

- Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm): + lương: 720 triệu đồng /năm

+ Các nguồn khác:

- Nhà ở: + Được cấp, được thuê, loại nhà:, tổng diện tích sử dụng:m2


+ Nhà tự mua, tự xây, loại nhà: Chung cư, tổng diện tích sử dụng: 78 m2

- Đất ở: + Đất được cấp: m2, + Đất tự mua: m2

- Đất sản xuất, kinh doanh: (Tổng diện tích đất được cấp, tự mua, tự khai phá ...)

Người khai

Tôi xin cam đoan những
lời khai trên đây là đúng sự thật
(Ký tên)


Trần Hữu Tân

Ngày...10...tháng 6 năm 2024

Xác nhận của cơ quan quản lý

(hoặc của Công an xã, phường, thị trấn nơi cư ngụ)

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Đức Thành